部屋割表(1)

部屋番	タイプ	人数	氏	名
101	TRP			
102	TRP			
103	TRP			
105	TRP			
V 106	TRP			
V 107	TRP			
V 108	TRP			
V 110	TRP			
V 111	TRP			
V 112	TRP			
V 113	TRP			
V 115	TRP			
小計				

部屋割表(2)

部屋番	タイプ	人数	氏	名
201	和			
202	和			
203	TRP			
205	TRP			
206	TRP			
207	TW			
208	TRP			
210	TRP			
211	TRP			
212	TW			
213	TWD			
215	TRP			
216	TRP			
217	TRP			
218	TRP			
220	TRP			
221	TRP			
222	TRP			
223	TRP			
V 225	TW			
V 226	TW			
V 227	TW			
V 228	TW			
小計				

部屋割表(3)

部屋番	タイプ	人数	氏	名
301	和			
302	TRP			
303	和			
305	TW			
306	TW			
307	TRP			
308	和			
310	TW			
311	TW			
312	TRP			
313	和			
315	TW			
316	TW			
317	TRP			
318	TRP			
320	TW			
321	TRP			
322	TRP			
323	TRP			
325	TW			
326	和・洋			
小計				

部屋割表(4)

部屋番	タイプ	人数	氏	名
401	和・洋			
402	TRP			
403	和			
405	TW			
406	TW			
407	TRP			
408	和			
410	TW			
411	TW			
412	TRP			
413	和			
415	TW			
416	TW			
417	TRP			
418	TRP			
420	TW			
421	TRP			
422	TRP			
423	TRP			
425	TW			
426	和・洋			
小計				

部屋割表(5)

部屋番	タイプ	人数	氏	名
501	和・洋			
502	TRP			
503	和			
505	TW			
506	TW			
507	TRP			
508	和			
510	TW			
511	TW			
512	TRP			
513	和			
515	TW			
516	TW			
517	TRP			
518	TRP			
520	TW			
521	TRP			
522	TRP			
523	TRP			
525	TW			
526	和・洋			
小計				
合計				